

Số: **62/2022/QĐST-HNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 16 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Hữu S – sinh năm 1975. HKTT và cư trú tại: Xóm 2, thôn Hội Xá, xã Hương S, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Kiều T – sinh năm 1993. HKTT và cư trú tại: Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **08** tháng **02** năm **2022**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **08** tháng **02** năm **2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hữu S và chị Nguyễn Thị Kiều Anh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh S và chị T thống nhất có 01 con chung là cháu Lê Quang Vinh, sinh ngày 21/11/2018. Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vinh cho đến khi cháu Vinh đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Anh S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh S cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T là 10.000.000đ (mười triệu đồng)/01 tháng, bắt đầu từ tháng 02/2022

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh S và chị T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Lê Hữu S tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí phần hôn nhân và 250.000 đồng án phí phần cấp dưỡng nuôi con (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn, nuôi con*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075655 ngày 08 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Anh S còn phải nộp thêm 100.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã Trường Yên (số 46/2018);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trưởng Ngọc Tuấn